Chương 2 (tiếp) CÁC CẤU TRÚC ĐIỀU KHIỂN 2.2. Cấu trúc lặp

```
    Tìm hiểu về cấu trúc lặp for (...) và cách sử dụng cấu trúc lặp for (...) trong C.
    Tìm hiểu về cấu trúc lặp lồng nhau.
    Tìm hiểu về cấu trúc lặp while (...).
    Tìm hiểu về cấu trúc lặp do ... while (...).
    Sử dụng các toán tử break và continue.
    Các bài tập áp dụng.
```

2.2.1. Đặt vấn đề • Viết đoạn chương trình hiển thị lên màn hình dãy số tự nhiên 12 3 4 5 với giá trị các số được lưu trong biến i. int main() { int i = 1; cout<<i<<" "; i++; cout<<ii<<" "; i++; cout<<ii<" "; i++; cout<<ii<" "; i++; cout<<ii<" "; i++; cout<<ii<" "; i++; cout<<ii>cout<<ii>i++; cout<<ii>i++; cout<<ii>i++;

Một đoạn mã lệnh trong chương trình điều khiển máy tính thực hiện lặp đi lặp lại một lệnh hoặc một khối lệnh cho đến khi một điều kiện xác định được thỏa mãn.

2.2.2. Cấu trúc lặp là gì?

```
Cấu trúc lặp for ... (tt)

• Hoạt động:

- Bước 1: [BT_1] (Biến điều khiển được gán giá trị khởi tạo)

- Bước 2: [BT_2] Kiểm tra giá trị của biểu thức quan hệ.

• Biểu thức quan hệ cho giá trị "đúng" sang bước 3

• Biểu thức quan hệ cho giá trị "sai" sang bước 4

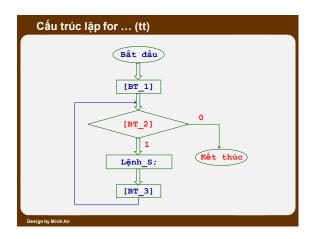
- Bước 3:

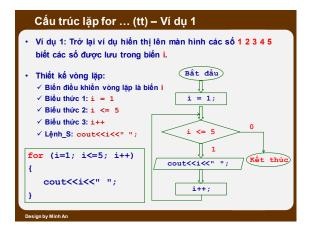
• Thực hiện Lệnh_S

• [BT_3] (thay đổi giá trị của biến điều khiển)

• Quay lại bước 2

- Bước 4: Kết thúc vòng lặp
```





```
Cấu trúc lặp for ... (tt) − Ví dụ 2

• Ví dụ 2: Viết đoạn chương trình hiển thị lên màn hình dãy số: 5 4 3 2 10 -1 -2 -3 -4 -5

• Thiết kế vòng lặp:

✓ Biến điều khiển vòng lặp là biến i

✓ Biểu thức 1: i = 5

✓ Biểu thức 2: i >= -5

✓ Biểu thức 3: i--

✓ Lệnh_S: cout<<i<"";

Cout<<i<"";

Pasign by Minh An
```

```
2.2.4. Cấu trúc lặp for lồng nhau

• Các vòng lặp for lồng nhau khi nó có dạng như sau:

| for (i = 1; i <= m; i++) |
| Lệnh_A; |
| for (j = 1; j <= n; j++) |
| Lệnh_B; |
| J.ệnh_C; |
| Design by Minh An
```

```
Cấu trúc lặp for lồng nhau (tt)

Ví dụ 1: Viết chương trình giải quyết bài toán:

Vừa gà vừa chó

Bổ lại cho tròn

Ba mươi sáu con

Một trăm chân chẵn

Hổi có bao nhiều gà bao nhiều chó?

Ví dụ 2: Viết chương trình giải quyết bài toán:

Hiển thị bảng cứu chương thứ i (i = 2, 3, ..., 10).

Hiển thị các bảng cứu chương từ 2 đến 10.
```

```
2.2.5. Cấu trúc lặp while ...

• Cú pháp:

while (biểu_thức_dk)
{
    Lệnh_S;
}

Vòng lặp while lặp lại Lệnh_S trong khi
biểu_thức_đk mang giá trị 1 (true).
```

Cấu trúc lặp while ... (tt) • Lưu đồ thực thi BEGIN biểu thức dk Lệnh S;

```
Cấu trúc lặp while ... (tt) - Ví dụ 1

/*Chương trình in ra màn hình các số tự
nhiên từ 1->10*/
#include <stdio.h>
#include <conio.h>
int main() {
  int i = 1;
  cout<<"Day tu nhien: ";
  while (i <= 10) {
    cout<<ii<<" "<<i;
    i++;
  }
  cout<<" \nKet thuc lap, i = "<<i;
}

Design by Minh An</pre>
```

```
Cấu trúc lặp while ... (tt) Ví dụ 2

Bài toán:

Nhập số nguyên dương N.

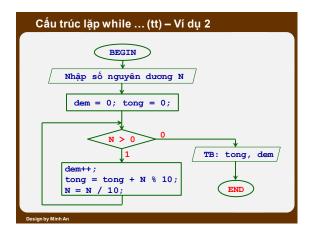
Cho biết N có bao nhiêu chữ số, tổng các chữ số của N.

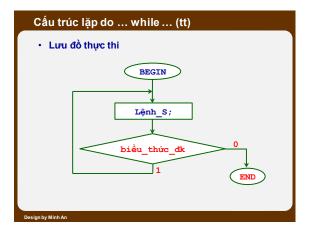
Cách giải quyết:

Chia liên tiếp N cho 10 cho đến khi được kết quả bằng 0 thì dừng lại.

Số lần chia 10 là số chữ số của N.

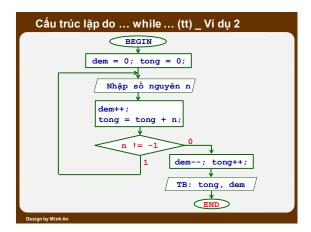
Tổng các số dư trong mỗi lần chia là tổng các chữ số của số nguyên dương N.
```





Câu trúc lặp do ... while ... (tt) _ Ví dụ 1 /*Chương trình in ra màn hình các số tự nhiên từ 1->10*/ #include <stdio.h> #include <conio.h> int main() { int i = 1; cout<<"Day so tu nhien: "; do{ cout<<ic\" "; i++; } while (i <= 10); cout<<"\nKet thuc lap i = "<<i; }</pre>

Cấu trúc lặp do ... while ... (tt) _ Ví dụ 2 Viết chương trình thực hiện: ✓ Nhập liên tiếp các số nguyên, việc nhập kết thúc khi gặp số nhập vào có giá trị là -1. ✓ Cho biết có bao nhiêu số đã được nhập (không tính -1) và tổng các số đó.



```
Câu trúc lặp do ... while ... (tt) _ Ví dụ 2

#include <conio.h>
#include <stdio.h>
int main () {
   int n, dem = 0, tong = 0;
   cout<<"Nhap day so nguyen (nhap -1 de dung) \n";
   do {
      cout<<"Nhap so thu "<<dem+1;
      cin>n;
      dem++;
      tong = tong + n;
   } while (n != -1);
   cout<<"Co "<<dem-1<<" so da duoc nhap\n";
   cout<<"Tong cac so da nhap la "<<tong + 1;
}</pre>
```

```
break;
Lệnh break được sử dụng để kết thúc một mệnh để case trong câu lệnh switch (...).
Nó cũng có thể được sử dụng để kết thúc ngang giữa vòng lặp.
Khi gặp lệnh break, vòng lặp sẽ kết thúc ngay và điều khiển được chuyển đến lệnh kế tiếp bên ngoài vòng lặp.
```

```
Các lệnh chuyển điều khiển (tt) - Break

#include <stdio.h>
int main () {
   int i, j = 0;
   for (i = 1; i <= 100; i++)
   {
      cout<<"Nhap j: ";
      cin>>j;
      if (j == 100) break;
   }
}
```

Các lệnh chuyển điều khiển (tt)

continue;

- Lệnh continue dùng để bắt đầu thực hiện lần lặp kế tiếp của vòng lặp.
- Khi gặp lệnh continue, các câu lệnh còn lại trong thân vòng lặp bị bỏ qua và điều khiển được chuyển đến lần lặp kế tiếp.

Design by Minh A

Các lệnh chuyển điều khiển (tt) - continue

```
#include <conio.h>
#include <stdio.h>
int main ()
{
    int i;
    for (i = 1; i <= 100; i++)
        {
        if (i % 9 == 0)
            continue;
        cout<<i<<" ";
    }
}</pre>
```

Design by Minh An